TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỚN QUẢN** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 20- 5– 2022
V/v: "*Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Quốc Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hương

Ông Trịnh Văn Đoan

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hữu Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 71/2022/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 04/05/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Hoa, sinh năm 1976

Bị đơn: Ông Ngô Quang Việt

Cùng địa chỉ: Tổ 7, ấp Sóc Trào A, xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước

(Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Lê Thị Hoa trình bày: Tôi và ông Ngô Quang Việt sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1998 và đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc cho đến gần đây vợ chồng luôn phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nguyên nhân là do vợ chồng cự cải

và xúc phạm, ghen tuông và không còn quan tâm lo lắng chăm sóc, yêu thương và tôn trọng nhau. Tôi thấy cuộc sống hôn nhân giữa tôi với ông Việt không còn hạnh phúc nên tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn ông Ngô Quang Việt.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, chúng tôi có 02 con chung tên Ngô Quang Bắc, sinh năm 1999 và Ngô Quang Giang, sinh năm 2000. Hiện nay các con chung đã trưởng thành tự lao động được.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng.

Bị đơn ông Ngô Quang Việt trình bày: Tôi và bà Lê Thị Hoa sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện chung sống từ năm 1998 và đăng ký kết hôn vào ngày 30 tháng 12 năm 2002 tại Ủy ban nhân dân xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc hơn 20 năm nhưng thời gian gần đây vợ chồng luôn phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, nguyên nhân là do vợ chồng cự cải và xúc phạm không còn tin tưởng nhau, ghen tuông, không còn quan tâm lo lắng chăm sóc, yêu thương và tôn trọng nhau. Tôi thấy cuộc sống hôn nhân không thể hàn gắn nên tôi đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Lê Thị Hoa

- Về con chung: Trong thời gian chung sống, chúng tôi có 02 con chung tên Ngô Quang Bắc, sinh năm 1999 và Ngô Quang Giang, sinh năm 2000. Hiện nay các con chung đã trưởng thành tự lao động đượcc.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tại phiên tòa phát biểu:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, thư ký phiên tòa đã thựa hiện đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Hoa: Ghi nhận tự nguyện của các đương sự bà Lê Thị Hoa và ông Ngô Quang Việt thuận tình ly hôn; Về con chung: không có nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: đương sự khai không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án*: Bà Lê Thị Hoa khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Ngô Quang Việt, cư trú tại ấp Sóc Trào A, xã Tân Lợi, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Tòa án xác định đây là vụ án về ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Bà Lê Thị Hoa, ông Ngô Quang Việt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và đã có đơn đề nghị nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Áp dụng khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] *Về nội dung vụ án:* Xét yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Hoa thấy rằng:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Lê Thị Hoa và ông Ngô Quang Việt tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại Uỷ ban nhân dân xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Lê Thị Hoa, ông Ngô Quang Việt xác nhận đời sống chung không hạnh phúc, do vợ chồng không còn có tình cảm, không chung sống cùng nhau, không quan tâm chăm sóc, yêu thương nhau. Qua xác minh tại nơi cư trú của bà Hoa, ông Việt tại ấp Sóc Trào A, xã Tân Lợi, tỉnh Bình Phước cũng xác định bà Hoa, ông Việt có mâu thuẫn tình cảm vợ chồng. Xét thấy mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa hai bên đã trầm trọng, đời sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà Lê Thị Hoa và ông Ngô Quang Việt cũng thuận tình ly hôn, đây là sự tự nguyện của đương sự nên cần ghi nhận.

- *Về con chung*: Trong thời gian chung sống, chung tôi có 02 con chung tên Ngô Quang Bắc, sinh năm 1999 và Ngô Quang Giang, sinh năm 2000. Hiện nay các con chung đã trưởng thành tự lao động đươc nên không xem xét.

- *Về tài sản chung:* Vợ chồng tự thoản thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về nợ chung*: Vợ chồng không nợ ai và không ai nợ lại vợ chồng nên Hội đồng xét xử không xem xét

[4] *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Nguyên đơn bà Lê Thị Hoa phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

[5] *Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:* Tại phiên tòa ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điển a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 39 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Hoa.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Hoa và ông Ngô Quang Việt (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 92 ngày 16/11/2002 của Ủy ban nhân dân xã Thuận Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước).

2. Về con chung: Các con chung đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không xem xét

3. Về tài sản chung: Đương sự thống nhất khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Đương sự thống nhất khai không nợ chung của ai cũng không cho ai vay nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Bà Lê Thị Hoa phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Hoa đã nộp theo biên lai thu số 0013769 ngày 07/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Thị Thanh Hương	**Trịnh Văn Đoan**	**Dương Quốc Thành**